

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN CẨM LỆ
TP. ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 61/2022/ HSST

Ngày 21/9/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẨM LỆ, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phùng Văn Nhó

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Đức Hiếu

Bà Nguyễn Thị Lý

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Lê Thị Dự - Thư ký Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa có:* Ông Huỳnh Thanh Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 58/2022/HSST ngày 09 tháng 9 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 71/2022/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

TRẦN C; sinh ngày: 15/2/1991 tại Đà Nẵng; nơi ĐKNKTT và nơi cư trú: tổ 24, phường H P, quận C L, thành phố Đà Nẵng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không; Số CMND: 201639095, cấp ngày 01/11/2011. Nơi cấp: CATP Đà Nẵng; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 9/12; con ông Trần D (chết) và bà Nguyễn Thị Bích T (SN: 1967); gia đình có 02 người con, bị cáo là con út;

Tiền án: không; Tiền sự: + Tại quyết định số 10/2016/QĐ-TA ngày 04/4/2016 của TAND quận Cẩm Lệ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 18 tháng.

+ Tại quyết định số 48/QĐ-TA ngày 18/10/2017 của TAND quận Cẩm Lệ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 18 tháng.

+ Tại quyết định số 03/2018/QĐ-TA ngày 18/01/2019 của TAND quận Cẩm Lệ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 21 tháng

+ Tại quyết định số 58/QĐ-TA ngày 14/12/2020 của TAND quận Cẩm Lệ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 21 tháng, chấp hành xong ngày 14/01/2022.

- Bị cáo bị tạm giam từ ngày 13/4/2022. (Có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào chiều ngày 13/4/2022 Trần C hẹn gặp người tên Múc tại quán cà phê gần cầu Nam Ô, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng để mua 10.000.000 đồng ma túy đá nhằm mục đích bán lại kiếm lời. Sau đó, C đem số ma túy này về cất giấu trong nhà của mình tại số K800/08 Trường Chinh, phường H P, quận C L, thành phố Đà Nẵng.

Đến khoảng 19 giờ 15 phút cùng ngày thì C nhận được điện thoại của người tên Rin hỏi mua 300.000 đồng ma túy đá. C đồng ý và hẹn Rin đến đầu kiệt 800 Trường Chinh để giao dịch. Tiếp đó, C chiết ra một ít ma túy vào trong 01 túi nilon nhỏ từ số ma túy đã mua rồi đi bộ ra đầu kiệt chờ người mua đến giao dịch thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Cẩm Lệ bắt quả tang. Tang vật thu giữ: là 01 gói nilon bên trong chứa chất rắn dạng tinh thể.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của C, Cơ quan điều tra thu giữ thêm các tang vật: 02 gói nilon bên trong đều chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng; 01 cân điện tử hiệu Pocket Scale màu đen; 30 gói nilon chưa qua sử dụng; 01 ống nhựa màu xanh trắng; 01 điện thoại di động hiệu Redmi gắn sim 0705430317

Tại kết luận giám định số 432/C09C-Đ2 ngày 20/4/2022 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng kết luận:

- Chất rắn màu trắng dạng tinh thể trong bì niêm phong ký hiệu C1 gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng mẫu là 0,24gam;
- Chất rắn màu trắng dạng tinh thể trong bì niêm phong ký hiệu C2 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng mẫu là 17,91 gam.

Bản cáo trạng số 60/KSĐT ngày 8/9/2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng truy tố bị cáo Trần C về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trần C từ 9 đến 10 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Viện kiểm sát đề nghị đối với 01 bì niêm phong đựng mẫu vật và vỏ bao gói hoàn trả lại sau giám định, 01 cân điện tử hiệu Pocket Scale, màu đen, 30 bao nilon kích thước khoảng (7x4,5) cm chưa qua sử dụng, 01 ống nhựa màu xanh trắng dài khoảng 8,5cm, là các đồ vật, tài sản của C dùng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Redmi gắn sim 0705430317 của C dùng vào việc phạm tội nên tịch thu sung công quỹ.

Đối với đối tượng tên Múc và tên Rin, hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Cẩm Lệ nhận định tiếp tục xác minh xử lý sau là có cơ sở.

Về án phí: Bị cáo C phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Trần C nói lời sau cùng: Trong thời gian bị tạm giam, bị cáo nhận thấy hành vi của bị cáo là sai trái mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Cẩm Lệ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về xác định tội phạm: Tại phiên tòa, bị cáo Trần C khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Khoảng 19 giờ 15 phút ngày 13/4/2022, tại nhà số K800/08 Trường Chinh, thuộc phường H P, quận C L, Trần C đã có hành vi tàng trữ trái phép 18,15 gam ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích mua bán thì bị bắt quả tang. Do đó, Hội đồng xét xử xác định hành vi của bị cáo C đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự là mua bán trái phép chất ma túy loại Methamphetamine có khối lượng từ 5 gam trở lên. Như vậy, kết luận của Kiểm sát viên thực hiện quyền công tố tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tính chất mức độ, hành vi, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Xét tính chất của vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo đã xâm hại đến chế độ độc quyền quản lý các chất gây nghiện của Nhà nước, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng về nhân thân thì bị cáo là người có nhân thân xấu, đã bốn lần bị Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ xử phạt hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nhưng vẫn không rên luyện bản thân và hiện vẫn còn đang sử dụng ma túy. Do vậy, đối với bị cáo cần xử phạt một mức án nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cần tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, qua quá trình điều tra, truy tố, cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự sẽ được Hội đồng xét xử áp dụng giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Đối với đối tượng tên Múc và tên Rin, hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Cẩm Lệ nhận định tiếp tục xác minh xử lý sau là có cơ sở.

Về xử lý vật chứng: Đối với 01 bì niêm phong đựng mẫu vật và vỏ bao gói hoàn trả lại sau giám định, 01 cân điện tử hiệu Pocket Scale, màu đen, 30 bao nilon kích thước khoảng (7x4,5) cm chưa qua sử dụng, 01 ống nhựa màu xanh trắng dài khoảng 8,5cm, là các đồ vật, tài sản của C dùng vào việc phạm tội. Xét thấy, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Tịch thu sung công quỹ đối với 01 điện thoại di động hiệu Redmi gắn sim 0705430317 của C dùng vào việc phạm tội.

* Về án phí: Bị cáo C phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Trần C phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

1. *Căn cứ* : vào điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

2. *Xử phạt:* Bị cáo Trần C 09(chín) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam ngày 13/4/2022.

3. *Về xử lý vật chứng:* Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong đựng mẫu vật và vỏ bao gói hoàn trả lại sau giám định; 01 cân điện tử hiệu Pocket Scale, màu đen, 30 bao nilon kích thước khoảng (7x4,5) cm chưa qua sử dụng, 01 ống nhựa màu xanh trắng dài khoảng 8,5cm.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Redmi gắn sim 0705430317.

(Toàn bộ số vật chứng trên hiện đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19 /9/2022).

4. *Về án phí:* Căn cứ các điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Trần C phải nộp 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. *Về quyền kháng cáo đối với bản án:* Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết trích sao bản sao án án

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi

hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Đà Nẵng;
- CQĐT Công an quận Cẩm Lệ;
- VKSND quận Cẩm Lệ;
- VKSND TP. Đà Nẵng;
- Cơ quan THAHS quận Cẩm Lệ;
- Trại tạm giam Công an TP. Đà Nẵng
- Chi cục THADS quận Cẩm Lệ;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phùng Văn Nhó

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- TAND thành phố Đà Nẵng;
- Công an quận Cẩm Lệ;
- VKSND quận Cẩm Lệ;
- Chi cục THADS quận Cẩm Lệ;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Lệ Hằng

